

Số: 267 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 30 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006; Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007; Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật thủy sản;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 157/TTr-SNN ngày 12/11/2021 và Báo cáo số 356/BC-SNN ngày 12/11/2021.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân lập dự án, đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè trên biển; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước về nuôi trồng thủy sản lồng bè trên biển theo quy định.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự phù hợp với quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006, quy định của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.



9

- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương bao gồm các nội dung về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng; quy định, quản lý và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật.

- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương được xây dựng trên cơ sở các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật; các đánh giá, khảo nghiệm, thử nghiệm, kiểm tra, giám định; phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế; phù hợp tình hình nuôi trồng thủy sản lồng bè trên biển tại thành phố Hải Phòng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH QUY CHUẨN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

TT	Lĩnh vực đối tượng quy chuẩn kỹ thuật địa phương	Tên quy chuẩn kỹ thuật địa phương	Cơ quan, tổ chức biên soạn QCĐP	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Cơ quan tổ chức đề nghị
				Bắt đầu	Kết thúc	Tổng	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	
1	Lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đối tượng: vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng	Ban Soạn thảo Quy chuẩn địa phương thành phố Hải Phòng	Tháng 01 năm 2022	Tháng 12 năm 2022	1.000	1.000		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện: Năm 2022.

IV. PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI

Phương án triển khai thực hiện theo Dự án Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng, do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành (gửi kèm theo Dự án).

V. TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Trình tự các bước xây dựng quy chuẩn: thực hiện theo Điều 8 Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định

chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật và các quy định khác có liên quan.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí (dự kiến): 1.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỷ đồng*).
2. Kinh phí cho các hoạt động xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
3. Việc sử dụng kinh phí xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương áp dụng trên địa bàn thành phố Hải Phòng được thực hiện theo quy định hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch xây dựng quy chuẩn địa phương.
- Tham mưu Quyết định thành lập Ban soạn thảo xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương.
- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Dự án xây dựng Quy chuẩn địa phương theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện soạn thảo, góp ý quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định.

4. Sở Tư pháp

Tổ chức thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi đối với lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển tại thành phố Hải Phòng, đảm bảo chất lượng, nội dung, hình thức dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Các Sở, ngành, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, quận có liên quan: (1) Cử cán bộ lãnh đạo tham gia Ban soạn thảo Quy chuẩn địa phương; (2) Cung cấp các thông tin liên quan đến việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương; (3) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các huyện, quận có liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thông tin, phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP;
- Phòng: NNTNMT, NC&KTGS;
- CV: TL, NN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Thọ